

BÁO CÁO TÓM TẮT DỰ ÁN KÊU GỌI ĐẦU TƯ

1. Tên dự án	NHÀ MÁY CHẾ BIẾN THỨC ĂN CHĂN NUÔI
2. Mã số	DA-01/2011/KKT-QT
3. Mục tiêu dự án	<ul style="list-style-type: none">- Chế biến thức ăn chăn nuôi (gia súc, gia cầm và thủy cầm) cung cấp thức ăn chăn nuôi cho thị trường trong và ngoài tỉnh, xuất khẩu sang các nước trong khu vực.- Giải quyết đầu ra cho các sản phẩm nông nghiệp tại địa phương và trong nước;
4. Căn cứ xây dựng dự án	<ul style="list-style-type: none">- Quảng Trị có thế mạnh sản xuất nông nghiệp, các sản phẩm từ nông nghiệp trên địa bàn như khoai lang, ngô, sắn... tương đối lớn. Theo thống kê năm 2010, nguồn nguyên liệu sản xuất thức ăn chăn nuôi có sẵn tại địa phương với sản lượng bình quân khoảng 450 ngàn tấn/năm, các tỉnh lân cận như Huế, Quảng Bình, Hà Tĩnh... với sản lượng bình quân khoảng 1670 ngàn tấn/năm.- Các tỉnh miền Trung cũng như tỉnh Quảng Trị nói riêng có điều kiện tự nhiên thuận lợi, phù hợp chăn nuôi với quy mô lớn nhiều đàn gia cầm, gia súc. Chăn nuôi ở các tỉnh miền Trung hiện nay phát triển rất mạnh, theo thống kê năm 2010 số lượng chăn nuôi ở các tỉnh miền Trung khoảng 11,8 triệu con/năm trong đó ở Quảng Trị khoảng 3 triệu con/năm.- Các nhà máy sản xuất thức ăn chăn nuôi ở Việt Nam chủ yếu tập trung ở Miền Bắc và Miền Nam, còn Miền Trung rất ít, chỉ có 1 nhà máy ở Bình Định và 1 nhà máy ở Nghệ An . <p>Từ những yếu tố thuận lợi trên, việc đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất thức ăn chăn nuôi tại Quảng Trị sẽ rất thiết thực giải quyết tốt đầu ra cho sản phẩm nông nghiệp và đầu vào cho chăn nuôi gia súc, gia cầm và thủy cầm tại địa phương và các tỉnh lân cận.</p>
5. Những sản phẩm chính của dự án	<p style="text-align: center;">Các sản phẩm thức ăn chăn nuôi như:</p> <ul style="list-style-type: none">- Thức ăn hỗn hợp dạng viên cho gia cầm;- Thức ăn hỗn hợp cho gà, vịt;

	<ul style="list-style-type: none"> - Thức ăn hỗn hợp dùng cho lợn thịt; - Thức ăn đậm đặc cho lợn thịt; - Thức ăn hỗn hợp cho gia súc; - Thức ăn hỗn hợp cho thủy cầm;
<p>6. Phân tích thị trường tiêu thụ sản phẩm</p>	<p style="text-align: center;">Thị trường nội địa</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đặc điểm của người tiêu dùng tiềm năng: Ngành chăn nuôi đang chuyển dịch phương thức chăn nuôi nhỏ sang phương thức chăn nuôi trang trại, chuyển dịch chăn nuôi trang trại từ quy mô nhỏ, vừa sang quy mô lớn và công nghiệp. Đòi hỏi sản phẩm đảm bảo chất lượng tốt đáp ứng cho nhu cầu phát triển chăn nuôi. - Quy mô tiềm năng của thị trường và tỉ lệ tăng trưởng dự kiến: Mỗi năm, ngành chăn nuôi cần khoảng 17-18 triệu tấn thức ăn, nhưng sản lượng thức ăn chăn nuôi công nghiệp mới đạt 50%, còn lại người chăn nuôi phải sử dụng thức ăn tự chế. Mỗi năm nước ta sản xuất được gần 6 triệu tấn thức ăn chăn nuôi công nghiệp cho gia súc, gia cầm; 2,4 triệu tấn thức ăn chăn nuôi thủy sản. - Những lợi thế dự kiến của dự án so với đối thủ cạnh tranh: Máy móc, công nghệ mới hiện đại cho năng suất cao với chi phí thấp, nguồn nguyên liệu dồi dào, đảm bảo chất lượng và giá nguyên liệu cạnh tranh, đồng thời đối thủ cạnh tranh chủ yếu sử dụng nguồn nguyên liệu nhập khẩu từ nước ngoài nên giá thành phụ thuộc vào các nhà nhập khẩu nguyên liệu... tiết kiệm được chi phí sản xuất, vận chuyển hơn đối thủ cạnh tranh nên chi phí thấp, giá thành hạ. - Thị phần dự kiến đạt được: Các tỉnh Miền Trung trong nước và xuất khẩu sang Lào... - Giá cả trên thị trường hiện tại của sản phẩm: Giá cả cạnh tranh. <p style="text-align: center;">Thị trường xuất khẩu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mục tiêu xuất khẩu (% của tổng doanh số bán): 30-45%.

	<ul style="list-style-type: none"> - Có thị phần đã chiếm sẵn chưa? - Các thị trường tiềm năng khác: Các nước trong khu vực và Châu Á.
7. Địa điểm dự án	Khu công nghiệp Quán Ngang nằm gần ga Hà Thanh và quốc lộ 1A, cách cảng Cửa Việt 8 km, ga Đông Hà 8km.
8. Hình thức đầu tư	<ul style="list-style-type: none"> - Liên doanh (trong nước và nước ngoài). - 100% vốn nước ngoài. - 100% vốn trong nước. <p>(khuyến khích hình thức đầu tư 100% vốn trong và ngoài nước).</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất kể từ ngày hết thời hạn miễn tiền thuê đất theo quy định được hưởng, doanh nghiệp đầu tư xây dựng nhà máy, tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh.
9. Quy mô đầu tư	<ul style="list-style-type: none"> - Tổng vốn đầu tư: Dự kiến khoảng 4 triệu USD. - Công suất: 25.000 tấn sản phẩm/năm. - Diện tích đất: Dự kiến diện tích nhà máy khoảng 2ha.
10. Thời gian thực hiện dự án	<ul style="list-style-type: none"> - Thời hạn thực hiện xây dựng dự án: 1 năm. - Thời hạn sản xuất kinh doanh: Lâu dài (khoảng 50 năm).
11. Cơ cấu nguyên vật liệu	<ul style="list-style-type: none"> - Trong nước 80% - Nhập khẩu 20%
12. Hiệu quả xã hội của dự án	Hiệu quả xã hội: Giải quyết cho khoảng 300 lao động, hàng năm góp phần tăng thu ngân sách nhà nước. Khai thác lợi thế hiện có của địa phương về vị trí địa lý, nguyên liệu và lao động.

<p>13. Đối tác trong nước</p>	<p>Tên, địa chỉ liên lạc, giới thiệu quy mô, lĩnh vực kinh doanh</p> <p>Các đầu vào do đối tác trong nước cung cấp</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bằng hiện vật (nhà xưởng, máy móc, thiết bị): Có sẵn trên thị trường và tự liên hệ. - Đất: Đã được quy hoạch sẵn và được nhà nước cho thuê với giá ưu đãi. - Tiếp cận tín dụng địa phương: Huy động vốn từ các tổ chức tín dụng tại tỉnh Quảng Trị. Như ngân hàng Phát triển Quảng Trị, BIDV Quảng Trị, Sacombank Quảng Trị...
<p>14. Yêu cầu đối với đối tác trong và nước ngoài</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Có nhiều kinh nghiệm trong lĩnh vực đầu tư xây dựng các nhà máy chế biến thức ăn gia súc, gia cầm, thủy cầm. - Yêu cầu về công nghệ: Tiên tiến, đảm bảo môi trường. - Không nhập máy cũ. - Khả năng tài chính: Đảm bảo cho hoạt động của nhà máy. - Khả năng tìm kiếm thị trường: Thị trường trong nước ổn định, có khả năng xuất khẩu.
<p>15. Đầu vào cho sản xuất có sẵn tại thị trường trong nước</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Máy móc thiết bị: Mới, hiện đại, đồng bộ 100%. - Bí quyết công nghệ: Chuyển giao theo quy định - Lao động: Lực lượng lao động dồi dào, dân số trong độ tuổi lao động 307.400 người (trong đó số lao động làm việc trong nền kinh tế là 304.000 người), tỷ lệ lao động qua đào tạo là 32,5% (trong đó lao động qua đào tạo nghề là 23,5%). - Nguyên liệu thô: Địa bàn Quảng Trị và các tỉnh lân cận có khả năng cung cấp đầy đủ nguyên liệu thô đáp ứng nhu cầu. - Điều kiện cơ sở hạ tầng tại địa điểm dự án <ul style="list-style-type: none"> + Giao thông: Hiện nay các cơ sở hạ tầng như đường giao thông nội bộ trong KCN Quán Ngang tương đối hoàn thiện đảm bảo cho Dự án hoạt động tốt. + Điện: Hệ thống hạ tầng điện được xây dựng đến chân hàng rào của dự án. Đảm bảo cung cấp tốt và đủ điện năng đảm bảo cho nhà máy hoạt động tốt. + Nhiên liệu: Được nhà dịch vụ cung cấp đến tận nhà máy với

	<p>giá cạnh tranh.</p> <p>+ Nước: Hệ thống hạ tầng cấp thoát nước được xây dựng đến chân hàng rào của dự án. Nguồn nước được sử dụng lấy từ nhà máy nước Gio Linh</p> <p>+ Xử lý rác: Theo quy chuẩn và đảm bảo vệ sinh môi trường.</p>
<p>16. Điều kiện hoặc ưu đãi đặc biệt có thể/sẽ áp dụng cho dự án</p>	<p>Chính sách ưu đãi đầu tư:</p> <p>1. KCN Quán Ngang:</p> <p>a) Ưu đãi về đất: Được giải phóng mặt bằng và xây dựng hạ tầng kỹ thuật thiết yếu đến tận chân hàng rào. Thời gian cho thuê đất tối đa 70 năm, diện tích thuê đất theo nhu cầu thực tế dự án.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Miễn tiền thuê đất trong thời gian xây dựng dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt; Miễn mười một (11) năm kể từ ngày xây dựng hoàn thành đưa dự án vào hoạt động. - Giá thuê đất ưu đãi: Được tính bằng 0,45% giá thuê đất được UBND tỉnh ban hành hằng năm. <p>b) Thuế Thu nhập doanh nghiệp: Khung thuế suất thuế TNDN áp dụng là 25%</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thuế suất ưu đãi 20% áp dụng trong thời gian 10 năm. Thời gian áp dụng thuế suất ưu đãi được tính liên tục từ năm đầu tiên doanh nghiệp có doanh thu từ hoạt động được hưởng ưu đãi thuế. - Miễn thuế 2 năm, giảm 50% số thuế phải nộp trong 4 năm tiếp theo. Thời gian miễn thuế, giảm thuế được tính liên tục từ năm đầu tiên doanh nghiệp có thu nhập chịu thuế. Trường hợp doanh nghiệp không có thu nhập chịu thuế trong ba năm đầu, kể từ năm đầu tiên có doanh thu từ dự án đầu tư thì thời gian miễn thuế, giảm thuế được tính từ năm thứ tư. <p>c) Thuế nhập khẩu:</p> <p>c1. Hàng hoá nhập khẩu để tạo Tài sản cố định của dự án đầu tư gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thiết bị, máy móc; - Phương tiện vận tải chuyên dùng nằm trong dây chuyền công nghệ trong nước chưa sản xuất được; phương tiện vận tải

đưa đón công nhân gồm xe ô tô từ 24 chỗ ngồi trở lên và phương tiện thủy;

- Linh kiện, chi tiết, bộ phận rời, phụ tùng, gá lắp, khuôn mẫu, phụ kiện đi kèm để lắp ráp đồng bộ với thiết bị, máy móc, phương tiện vận tải chuyên dùng quy định tại ý 1, ý 2 điểm C1;

- Nguyên liệu, vật tư trong nước chưa sản xuất được dùng để chế tạo thiết bị, máy móc nằm trong dây chuyền công nghệ hoặc để chế tạo linh kiện, chi tiết, bộ phận rời, phụ tùng, gá lắp, khuôn mẫu, phụ kiện đi kèm để lắp ráp đồng bộ với thiết bị, máy móc quy định tại ý 1 điểm C1;

- Vật tư xây dựng trong nước chưa sản xuất được;

c2. Việc miễn thuế nhập khẩu đối với hàng hóa nhập khẩu quy định tại điểm C1 được áp dụng cho cả trường hợp mở rộng quy mô dự án, thay thế công nghệ, đổi mới công nghệ.

c3. Miễn thuế lần đầu đối với hàng hoá là trang thiết bị nhập khẩu theo danh mục quy định tại Phụ lục II (Nghị định 87/2010/NĐ-CP ngày 13/8/2010) để tạo tài sản cố định của dự án được ưu đãi về thuế nhập khẩu (Các dự án có hàng hoá nhập khẩu được miễn thuế lần đầu quy định tại điểm này thì không được miễn thuế theo quy định tại các điểm khác).

2. Các hỗ trợ khác (Theo quyết định số 1099/QĐ-UBND ngày 08/6/2009)

- Hỗ trợ về đào tạo nghề: Điều kiện được hỗ trợ: Nhà đầu tư tuyển dụng từ 30 lao động (có hộ khẩu thường trú tại Quảng Trị từ 1 năm trở lên) gửi đi đào tạo nghề tại các cơ sở dạy nghề trong và ngoài tỉnh, được cấp chứng chỉ sơ cấp nghề trở lên và được các doanh nghiệp ký hợp đồng lao động làm việc.

+ Hỗ trợ 500.000đ/1 lao động đối với loại hình đào tạo nghề sơ cấp;

+ Hỗ trợ 1.000.000đ/1 lao động đối với loại hình đào tạo nghề trung cấp;

- Hỗ trợ việc hướng dẫn các thủ tục đầu tư, chọn địa điểm, cung cấp thông tin miễn phí về điều kiện tự nhiên, kinh tế xã hội và các tài liệu khác có liên quan đến việc lập dự án đồng thời thực hiện việc cấp Giấy Chứng nhận đầu tư, Giấy Chứng nhận

	<p>quyền sử dụng đất, thuê đất</p> <p>- Ngoài ra được hưởng các ưu đãi đầu tư khác theo quy định của chính phủ.</p>
<p>17. Những nghiên cứu đã thực hiện liên quan tới dự án</p>	<p>- Điều tra nghiên cứu sơ bộ thị trường, một số nhà máy chế biến thức ăn chăn nuôi trong nước, thu thập các thông tin liên quan thực hiện vào tháng 7 năm 2011.</p>

SUMMARY REPORT ON PROJECT OF CALLING INVESTMENT	
1. Project Name	FACTORY OF PROCESSING FOOD FOR BREEDING
2. Code	DA-01/2011/KKT-QT
3. Project Objective	- Processing food for breeding (cattle, poultry, water-birds) to supply food of breeding to the market in and outside the province and to export to other countries in

	<p>the region.</p> <ul style="list-style-type: none"> - To resolving output for agricultural products in the locality and in the country;
<p>4. Establishment Foundation</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Quang Tri province has advantages in agricultural production. Agricultural products in the province such as sweet potatoes, maize, cassava, etc are relatively much. According to the statistic figures in 2010, sources of materials for feed production are available in the localities of the province with the annual average yield is about 450 thousands tons, and in neighboring provinces such as Thua Thien Hue, Quang Binh, Ha Tinh, etc with the annual average yield is about 1670 thousands tons. - The central provinces in general and Quang Tri province in particular have favorable natural conditions that suitable for large-scale breeding with much herd of poultry and cattle. At the present, breeding in the central provinces are developing dramatically. According to statistics in 2010, the number of livestock in these provinces is about 11.8 millions per year, out of which about 3 millions per year in Quang Tri province. - Factories of producing food for breeding in Vietnam are mainly in the North and the South, those in the Central are just a few, only one factory in Binh Dinh and another one in Nghe An. <p>Based on favorable factors above, investment for establishment factory of processing food for breeding in Quang Tri will be practical. It can solve efficiently output for agricultural products and input for breeding of cattle, poultry and water-birds in the province as well as the neighboring provinces.</p>
<p>5. Main products of the project</p>	<p>Products of food for breeding as follow:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mixed feed with the pellet shape for poultry; - Mixed food for chickens and ducks; - Mixed food for porkers;

	<ul style="list-style-type: none"> - Condensed food for porkers; - Mixed food for cattle; - Mixed food for water-birds;
<p>6. Market analysis for products Consumption</p>	<p>The domestic market:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Characteristics of potential consumers: The breeding branch is transferring from mode of small breeding to mode of farm breeding, and farm breeding from small and medium scale to large and industrial scale. It is required to ensure the good quality of products so that they could satisfy the needs of breeding development. - The potential scale of the market and expected growth rate: Each year, trade of breeding needs about 17-18 million tons of food, however, production of feed for industry breeding just reaches 50%, and farmers have to use home-made food 50% of the remaining. Annually, our country produces nearly 6 million tons of food for industry breeding for cattle and poultry, and 2.4 million tons of food for aquaculture. - The scheduled strong points of the project compared to competitors: New and modern machines and technology bring high productivity and low expense. Also, abundant materials can ensure the quality and competitive prices while competitors mainly use resources of imported raw materials, so its price is obviously depended on the importers of raw materials, etc. This helps us save costs of production and transportation in comparison with competitors leading to lower costs and reduced prices. - Estimated market share for achievement: The central provinces of Vietnam and export to Laos... - Current prices of the products in the market: Competitive prices.

	<p>The export market</p> <ul style="list-style-type: none"> - Goals of export (percentage of total sales): 30-45%. - If the market share has controlled or not yet - Other potential markets: Countries in the region and Asia.
7. Project location	<p>Is Quan Ngang Industrial Zone located nearly Ha Thanh railway station and National Road 1A, and it is far away from Cua Viet port about 8 km and Dong Ha railway station about 8 km also.</p>
8. Form of investment	<ul style="list-style-type: none"> - Joint-venture (at home and aboard). - 100% capital from foreign countries. - 100% interior capital. <p>(encourage form of investment for 100% domestic and foreign capital).</p> <ul style="list-style-type: none"> - State hands over land along with collects fee of land use as from the expired day of dispensing from fee of land rent according to enjoyed regulation to enterprises so that they can invest in constructing factory and organize activities of production and business.
9. Investment Scope	<ul style="list-style-type: none"> - Total capital for investment About USD 4 million as estimation - Capacity: 25,000 tons of products per year - Land area: The scheduled area of the factory is about 2 ha.
10. Time of the project implementation	<ul style="list-style-type: none"> - Time for build-up the project: 1 year. - Time-limit of production and business: long-term (about 50 years)
11. The mechanism of raw materials	<ul style="list-style-type: none"> - At home: 80% - From import: 20%
12. Social efficiency	<p>Social efficiency : Creating for about 300 labours and contributing to increase State budget annually. Exploiting</p>

	existing strong points of geographical location, materials and labour in the locality.
13. Domestic Partners	<p>Name, contact address, scale introduction and business fields</p> <p>Input from domestic partners:</p> <ul style="list-style-type: none"> - In kind (including workshop, machinery, equipments): Available in the market and self-contact - Land: Ready planed and hired with the preferential cost by the State. - Access for local credit: Mobilizing capital from credit organizations in Quang Tri province such as Quang Tri Development Bank, Quang Tri BIDV, Quang Tri Sacombank, etc.
14. Requirements for internal and foreign partners	<ul style="list-style-type: none"> - Having a lot of experience in investing and constructing factories of processing food for cattle, poultry, water-birds. - Technological requirements: Advanced and security environment. - Not import old machines. - Capacity of finance: Ensuring to operation of the factory. - Capacity for finding market: The domestic market is stable and potential to export.
15. Inputs for available production in the domestic market:	<ul style="list-style-type: none"> - Machineries and equipments: New, modern and synchronous 100%. - Technology Secret: Transferred according to regulation - Labour: The labor force is abundant, out of which labour-age is 307,400 people (employees working in economies are 304,000 people), rate of trained labours is 32.5% (including 23.5% of vocational training). - Raw materials: Quang Tri province and neighboring provinces have capacity to supply fully raw materials to meet the demand.

	<ul style="list-style-type: none"> - Condition of infrastructure at the location of the project <p>Traffic: Currently, infrastructures as internal roads within Quan Ngang industrial zone is completed relatively so that the project can operate well.</p> <ul style="list-style-type: none"> + Electricity: System of electricity is built completely so as to ensure to supply electrical energy well and completely for operation of the project + Fuel: Is supplied fully with the reasonable prices by service units + Water: System of water drainage and supply is built completely. Water source for using is taken from Water Supply Company of Gio Linh district. + Rubbish treatment: According to the standard and assurance of environmental hygiene.
<p>16. Special preferences or conditions for project application</p>	<p>Preferential policies for investment:</p> <p>1. Quan Ngang Industrial Zone:</p> <p>a) Land preferences: Ground clearance and construction of necessary technical infrastructure completely. Duration for leasing land is 70 years in maximum, the area of leasing land is according to the actual needs of the project.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Fee of land rent is exemption during constructing the project which approved by appropriate authorities. It is free in 11 years from the date of finishing construction and starting operation of the project. - Preferential prices for leasing land: Is 0.45% of prices for leasing land issued annually by the Provincial People's Committee. <p>b) Enterprise Income Tax: Framework of tax rate that Enterprise Income Tax applies is 25%.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Preferential tax rate 20% is applied for 10 year. Time of applying preferential tax rate is calculated continuously from the first year enterprises get turnover from business activities of tax preferences. - Exempting tax for 2 years, reducing 50% of payable tax

in the next 4 years. Time for tax exemption or tax reduction will be calculated continuously from the first year enterprises get taxable income. In the case enterprises have no taxable income in the first three years from the first year these enterprises get turnover from investment projects, the time for tax exemption or tax reduction will be calculated from the fourth year.

c) Import Tax:

c.1 Goods are imported to create fixed assets of investment project including:

- Machineries and equipments;

- Means of specialized transport in the technological line cannot be produced in our country. Means of transport carrying workers including cars of 24 seats or more and waterway means of transport;

- Components, details, parts, appurtenances, contrivances, molds and spare parts are assembled synchronously with equipments, machineries, means of specialized transport indicated in idea 1 and 2 of point c1;

- Raw materials and materials in our country used to produce equipments and machineries in technological line or to manufacture components, details, parts, contrivances, molds, spare parts are assembled synchronously with equipments, machineries indicated in idea 1 of point c1;

- Domestic materials not manufactured yet;

c2. The import tax exemption for imported goods mentioned at point c1 is applied to cases of expanding project scale, replacing and innovating technology.

c3. First-time tax exemption is applied to goods of imported equipments according to list defined in Appendix II (Decree 87/2010/ND-CP dated August 13th, 2010) to facilitate fixed assets of the project are given preferential treatment for import tax. (Projects with imported goods are exempted for the first time indicated in this point will not be exempted according to the regulation

	<p>at other points).</p> <p>2. Other supports (according to Decision No. 1099/QD-UBND dated June 8th, 2009)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Support for vocational training: Conditions for support getting: Investors recruited from 30 or more employees (permanent residence in Quang Tri from a year or more). These employees were trained vocation at institutions in or outside the province. They are also conferred the primary certification of vocational training or over and are received for working contract by companies. + Support VND 500,000 per one labour for the primary training; + Support VND 1000,000 per one labour for the form of intermediate vocational training; - Support in guiding investment procedures, choosing location, providing free information on socio-economic and natural conditions and other documents related to project planning, at the same time implementing to issue investment Certificates, Certificates for rights of land use and land rent. - Moreover, enjoyed other investment references according to Decisions of the government.
<p>17. Executed researches related to the project</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Investigating and researching preliminarily the market and some factories of processing food for breeding in the country, and collecting the relevant information in July 2011.